

Số: 52/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 78/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vương Thùy T, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Tổ 25, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Tổ 25, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Vương Thùy T và anh Nguyễn Hữu B.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Vương Thùy T và anh Nguyễn Hữu B đều thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Chị Vương Thùy T và anh Nguyễn Hữu B có 02 con chung tên là cháu Nguyễn Kim N, sinh ngày 23/01/2019 và cháu Nguyễn Gia N1, sinh ngày 26/10/2020 chị Vương Thùy T và anh Nguyễn Hữu B thỏa thuận:

Chị Vương Thùy T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Gia N1 cho đến khi cháu N1 thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Nguyễn Hữu B là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Kim N cho đến khi cháu N thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung anh B và chị T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Vương Thùy T và anh Nguyễn Hữu B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị T, anh B thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Vương Thùy T và anh Nguyễn Hữu B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Vương Thùy T và anh Nguyễn Hữu B mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, anh B nhất trí để chị T nộp thay số tiền án phí mà anh B phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng chị T phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Vương Thùy T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Vương Thùy T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001078 ngày 15/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND xã S, huyện Phúc Th, TP H;
- TAND tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THA dân sự TP L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Tòng Thị Tuyết**